

T, ngày 24 tháng 12 năm 2019

Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

*Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 35/2019/TLST - HNGĐ
ngày 09 tháng 12 năm 2019 giữa:*

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo L – sinh năm 1995

HKTT: Tập thể T, xã Ngũ Hiệp, huyện T, Hà Nội.

Chỗ ở: Xóm M, xã N, huyện T, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nhân Minh T – sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm M, xã N, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

*Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14
ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,
thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
16 tháng 12 năm 2019.*

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thảo L và anh Nhân Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là Nhân Gia H, sinh ngày 21/5/2017. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị L, anh T tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa không xét. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** Không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thảo L tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và - được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp tại biên lai số AA/2017/ 06356 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện T. Trả lại chị L 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoài